

Số: /QĐ-BCĐ

Hạ Trung, ngày tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO CHUYỂN ĐỔI SỐ XÃ HẠ TRUNG

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO CHUYỂN ĐỔI SỐ XÃ HẠ TRUNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 1829/QĐ-UBND, ngày 30 tháng 5 năm 2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành các tiêu chí chuyển đổi số cấp xã đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 325/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của UBND xã Hạ Trung về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã Hạ Trung;

Theo đề nghị của Thường trực Ban chỉ đạo chuyển đổi số xã Hạ Trung.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã Hạ Trung, cụ thể như sau:

1. Ông Trương Hồng Bin, Chủ tịch UBND xã - Trưởng ban

Trực tiếp lãnh đạo, điều hành hoạt động của BCĐ; chịu trách nhiệm trước UBND xã về toàn bộ hoạt động của BCĐ chuyển đổi số xã Hạ Trung.

Chỉ đạo công tác phối hợp giữa các thành viên của BCĐ, giữa BCĐ với các ban ngành, cơ quan, đơn vị, các thôn liên quan để thực hiện nhiệm vụ của BCĐ; ký ban hành các chương trình, kế hoạch hoạt động của BCĐ và các văn bản thuộc thẩm quyền của BCĐ.

Triệu tập, chủ trì hoặc giao cho Phó Trưởng ban Thường trực BCĐ chủ trì các cuộc họp thường kỳ, bất thường và mở rộng, các hội nghị triển khai các hoạt động của BCĐ và chỉ đạo giải quyết công việc của Trưởng ban khi cần thiết.

Chỉ đạo việc xử lý các ý kiến đề xuất, kiến nghị của các thành viên BCĐ.

Phụ trách cụm Trung Thành

2. Ông Trương Văn Hải, Phó Chủ tịch UBND xã - Phó Trưởng ban Thường trực

Thay mặt Trưởng BCĐ triệu tập, chủ trì các cuộc họp, hội nghị triển khai công tác của BCĐ, ký ban hành các văn bản của BCĐ khi được Trưởng ban giao và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về nhiệm vụ được giao.

Chỉ đạo việc xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của BCĐ, báo cáo

Trưởng ban phê duyệt đề thực hiện; chỉ đạo công tác chuẩn bị tổ chức các cuộc họp, các buổi làm việc của BCD.

Giúp Trưởng BCD điều hành hoạt động của BCD theo kế hoạch đã được Trưởng ban thông qua; chỉ đạo thực hiện các chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo đã được ban hành theo sự phân công của Trưởng BCD.

Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo theo dõi, đôn đốc, đánh giá tình hình thực hiện công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã.

Chỉ đạo việc kiểm tra, báo cáo Trưởng BCD về công tác phối hợp giữa các ban, ngành, các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai kế hoạch của BCD.

Trực tiếp chỉ đạo xử lý, giải quyết các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách có liên quan đến hoạt động chuyển đổi số.

Phụ trách cụm: Trung Tâm

Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng BCD giao.

3. Ông Trương Văn Điệp, PCT UBND xã - Phó trưởng ban

Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo theo dõi, đôn đốc, đánh giá tình hình thực hiện chuyển đổi số của các ban, ngành, cán bộ, công chức và các doanh nghiệp trên địa bàn xã.

Trực tiếp chỉ đạo xử lý, giải quyết các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách có liên quan đến hoạt động chuyển đổi số.

Phụ trách cụm Trung Thủy

Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

4. Bà Nguyễn Thị Duyệt, Văn phòng-Thống kê - Thành viên

Tham mưu tổ chức, sắp xếp các hoạt động của Ban Chỉ đạo và Trưởng ban phù hợp với hoạt động chung của UBND xã.

Tham gia đề xuất với Trưởng ban về các cuộc họp Ban Chỉ đạo và nội dung họp khi cần thiết.

Giúp Trưởng ban phối hợp hoạt động giữa Ban Chỉ đạo chuyển đổi số với Ban chỉ đạo Cải cách hành chính của xã.

Thực hiện các tiêu chí chuyển đổi số tại Văn phòng và việc thực hiện chính quyền số, dịch vụ công trực tuyến.

Tổng hợp báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Trưởng ban về kết quả triển khai kế hoạch.

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban.

5. Ông Nguyễn Xuân Thanh, Văn phòng-Thống kê - Thành viên

Thực hiện các tiêu chí chuyển đổi số ở lĩnh vực Văn phòng phụ trách và phụ trách công tác chuyển đổi số ở thôn Tré.

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban.

6. Ông Nguyễn Văn Chung, Tài chính kế toán - Thành viên

Thực hiện các tiêu chí đối với Doanh nghiệp, Ngân hàng, Thuế, Bảo hiểm xã hội và phụ trách công tác chuyển đổi số ở thôn Man Môn.

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban.

7. Bà Lê Thị Vĩnh, Địa chính-xây dựng - Thành viên

Thực hiện các tiêu chí chuyển đổi số ở lĩnh vực Giao thông vận tải, Khoa học và Công nghệ; lĩnh vực Quản lý thị trường.

Thực hiện các tiêu chí chuyển đổi thuộc lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường và phụ trách công tác chuyển đổi số ở thôn Cò Con.

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban.

8. Bà Phạm Thị Hà, Tư pháp-Hộ tịch - Thành viên

Thực hiện các tiêu chí chuyển đổi thuộc lĩnh vực Tư pháp – hộ tịch và phụ trách công tác chuyển đổi số ở thôn Cò Mu.

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban.

9. Ông Trương Minh Hùng, Lao động-TB và XH - Thành viên

Thực hiện các tiêu chí chuyển đổi số thuộc lĩnh vực Lao động, Thương binh - Xã hội, Dân tộc và phụ trách công tác chuyển đổi số ở thôn Man Môn.

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban

10. Ông Trương Công Ba, Văn hoa-xã hội Thành viên

Thực hiện các tiêu chí chuyển đổi số thuộc lĩnh vực Thông tin và Truyền thông, bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin. Tham mưu, đề xuất các ý kiến liên quan đến hoạt động chuyển đổi số Trong khối Trường, Trạm y tế trên địa bàn xã và phụ trách công tác chuyển đổi số ở thôn Chiềng Ai.

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban.

11. Ông Trương Ngọc Cảnh, Địa chính Nông nghiệp - Thành viên

Thực hiện các tiêu chí chuyển đổi thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và phụ trách công tác chuyển đổi số ở thôn Tré

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban.

12. Ông Bùi Trung Đức, Trưởng Công an xã - Thành viên

Thực hiện các tiêu chí chuyển đổi số thuộc lĩnh vực công an và phụ trách công tác chuyển đổi số ở thôn Khiêng

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban.

13. Ông Hoàng Văn Phong, CHT BCHQS - Thành viên

Thực hiện các tiêu chí chuyển đổi số thuộc lĩnh vực Quân sự-Quốc phòng và phụ trách công tác chuyển đổi số ở thôn Cộn

14. Ông Trương Văn Trung Chủ tịch Hội CCB - Thành viên

Tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên Hội CCB và Nhân dân tham giathực hiện công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã Hạ Trung và phụ trách công tác chuyển đổi số ở thôn Cộn

15. Ông Bùi Việt Hùng, Bí thư Đoàn xã - Thành viên

Tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên và Nhân dân tham giathực hiện công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã Hạ Trung và phụ trách công tác chuyển đổi số ở thôn Cò Con.

16. Ông Trương Công Điện, CT Hội Nông dân xã - Thành viên

Tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên Hội Nông dân và Nhân dân tham gia thực hiện công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã Hạ Trung và phụ trách công tác chuyển đổi số ở thôn Chiềng Ai.

17. Bà Trương Thị Hà, CT MTTQ xã - Thành viên

Tuyên truyền, vận động cán bộ và Nhân dân tham gia thực hiện công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã Hạ Trung và phụ trách công tác chuyển đổi số ở thôn Cò Mu.

18. Bà Trương Thị Vui, CT Hội phụ nữ xã - Thành viên

Tuyên truyền, vận động cán bộ, Hội viên Hội Phụ nữ và Nhân dân tham gia thực hiện công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã Hạ Trung và phụ trách công tác chuyển đổi số ở thôn Khiêng.

19. Ông Nguyễn Văn Dũng, Hiệu trưởng trường Tiểu học xã - Thành viên

Thực hiện các tiêu chí chuyển đổi số tại Trường Tiểu học

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trường ban.

20. Ông Lê Thị Hương, Hiệu trưởng trường Mầm Non xã - Thành viên

Thực hiện các tiêu chí chuyển đổi số tại Trường Mầm Non

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trường ban.

21. Ông Nguyễn Văn Thăng, Hiệu trưởng trường THCS xã - Thành viên

Thực hiện các tiêu chí chuyển đổi số tại Trường THCS xã

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trường ban.

22. Ông Nguyễn Văn Dũng, Hiệu trưởng trường Tiểu học xã - Thành viên

Thực hiện các tiêu chí chuyển đổi số tại Trường Tiểu học

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trường ban.

23. Bà Bùi Thị Nga, Trưởng trạm y tế xã

Thực hiện các tiêu chí chuyển đổi số lĩnh vực y tế

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trường ban.

24. Ông Lê Văn Long, Nhân viên Bưu điện

Thực hiện các tiêu chí chuyển đổi số lĩnh vực bưu chính.

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trường ban.

25. Ông Trương Văn Cát, Giám đốc HTX dịch vụ Nông nghiệp Môi trường- Thành viên

Thực hiện các tiêu chí chuyển đổi số tại HTX dịch vụ Nông nghiệp Môi trường xã Hạ Trung.

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trường ban.

26. Bà Trương Thị Anh, VH-XH, TT-TT - Thành viên

Thực hiện các tiêu chí chuyển đổi số lĩnh vực thông tin truyền thông, đài truyền thanh.

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trường ban.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Văn phòng-Thống kê, các ban, ngành, đơn vị, tổ chức, cá nhân đóng trên địa bàn xã; các thành viên Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã; các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng VH TT huyện;
- TTr Đảng ủy - HĐND;
- Chủ tịch, các PCT UBND;
- Các công chức chuyên môn;
- UB.MTTQ và các tổ chức, đoàn thể;
- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, HTX;
- Các thôn;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO

CHỦ TỊCH UBND XÃ
Trương Hồng Bin

DANH SÁCH
PHÂN CÔNG THÀNH VIÊN PHỤ TRÁCH CÁC TIÊU CHÍ CHUYỂN ĐỔI SỐ

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BCĐ, ngày / 12 /2024 của BCĐ chuyển đổi số xã HạTrung)

TT	Tên chỉ tiêu	Người phụ trách chính	Đơn vị, cá nhân phối hợp
1.	Chính quyền số		
1.1	Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các chỉ tiêu về chuyển đổi số theo giai đoạn và hàng năm	Nguyễn Thị Duyệt	
1.2	Lãnh đạo, cán bộ, công chức trên địa bàn cấp xã chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc hoàn toàn trên môi trường điện tử	Nguyễn Xuân Thanh	
1.3	Các văn bản, hồ sơ công việc được tạo lập, xử lý, ký số trên môi trường điện tử (trừ văn bản mật theo quy định).	Nguyễn Xuân Thanh	
1.4	Cán bộ, công chức xã có hộp thư điện tử công vụ của các cơ quan Nhà nước cấp.	Nguyễn Thị Duyệt	
1.5	Hồ sơ TTHC tại UBND cấp xã tiếp nhận, cập nhật, xử lý trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử.	Phạm Thị Hà Trương Minh Hùng	
1.6	Tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết trực tuyến.	Phạm Thị Hà Trương Minh Hùng	
1.7	Ứng dụng nền tảng số hỗ trợ chính quyền cấp xã giao tiếp, tương tác và tiếp nhận các ý kiến, phản ánh, kiến nghị của người dân (Kênh zalo, Trang Thông tin điện tử, ...)	Nguyễn Thị Duyệt	
1.8	Khai thác, sử dụng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, phần mềm, nền tảng ứng dụng dùng chung từ Trung ương đến địa phương đảm bảo thông suốt, hiệu quả.	Nguyễn Xuân Thanh	
1.9	Trang thông tin điện tử hoạt động tuân theo quy định Nghị định số 42/2022/NĐ-CP quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng	Trương Công Ba	
1.10	Tuyên truyền, đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ công chức, người lao động của cơ quan.	Trương Công Ba	
1.11	Triển khai các nền tảng công nghệ, ứng dụng phòng, chống dịch theo các hướng dẫn của Bộ Y tế và Bộ Thông tin và Truyền thông	- Bùi Thị Nga - Trương Công Ba	
2.	Kinh tế số		
2.1	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh, sản xuất và người dân về chuyển đổi số, phát triển kinh tế, mua bán, phân phối hàng hóa dựa trên môi trường mạng.	Trương Công Ba	
2.2	Các sản phẩm, dịch vụ có lợi thế của xã, sản phẩm OCOP được quảng bá, giới thiệu trên mạng internet (trang thông tin điện tử, mạng xã hội,...)	Trương Ngọc Cảnh	
2.3	Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, sản xuất có sản phẩm OCOP, sản phẩm có lợi thế được đưa lên sàn thương mại điện tử postmart.vn, voso.vn và các sàn thương mại điện tử khác.	Trương Ngọc Cảnh	

2.4	Tỷ lệ doanh nghiệp, tổ chức sử dụng phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt qua các kênh thanh toán điện tử	Nguyễn Văn Chung	
2.5	Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử	Nguyễn Văn Chung	
2.6	Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số	Nguyễn Văn Chung	
3.	Xã hội số		
3.1	Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được thông tin, tuyên truyền, đào tạo kỹ năng số cơ bản	Trương Minh Hùng	
3.2	Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác	- Nguyễn Văn Chung - Thành viên BCD phụ trách thôn - Tổ công nghệ số các thôn	
3.3	Tỷ lệ thuê bao điện thoại di động thông minh có sử dụng phần mềm an toàn thông tin mạng cơ bản	- Trương Công Ba - Thành viên BCD phụ trách thôn - Tổ công nghệ số các thôn	
3.4	Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh	- Thành viên BCD phụ trách thôn - Tổ công nghệ số các thôn	
3.5	Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử, được cập nhật, bổ sung thông tin thường xuyên.	- Bùi Thị Nga - Thành viên BCD phụ trách thôn - Tổ công nghệ số các thôn	
3.6	Tỷ lệ dân số trưởng thành dùng dịch vụ tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa.	- Bùi Thị Nga - Trương Công Ba	
3.7	Các trường tiểu học đến trung học cơ sở hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở.	- Nguyễn Văn Dũng - Nguyễn Văn Thăng - Trương Công Ba	
3.8	Tỷ lệ cơ sở giáo dục và đào tạo chấp nhận thanh toán học phí bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt	- Nguyễn Văn Dũng - Nguyễn Văn Thăng - Lê Thị Hương - Trương Công Ba	
3.9	Số lượng người dân có tài khoản định danh điện tử	- Bùi Trung Đức	
3.10	Tỷ lệ dân số ở độ tuổi trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân	- Thành viên BCD phụ trách thôn - Tổ công nghệ số các thôn	
3.11	Tỷ lệ dân số trưởng thành có sử dụng dịch vụ công trực tuyến	- Thành viên BCD phụ trách thôn - Tổ công nghệ số các thôn	
3.12	Tỷ lệ hộ gia đình thanh toán tiền điện bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.	- Thành viên BCD phụ trách thôn - Tổ công nghệ số các thôn - Lê Văn Long	
4.	Hạ tầng số		
4.1	Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang, mạng thông tin di động	- Trương Công Ba	

	4G/5G sẵn sàng cung cấp dịch vụ đến các hộ gia đình.		
4.2	Hạ tầng và trang thiết bị CNTT tại UBND xã đáp ứng phương án đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt.	- Trương Công Ba	
4.3	100% CBCC có máy tính phục vụ công việc	- Nguyễn Văn Chung	
4.4	Có hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến được kết nối thông suốt từ cấp xã đến cấp huyện, tỉnh và Trung ương (Khuyến khích đến cấp thôn).	- Nguyễn Thị Duyệt	
4.5	Có điểm phát wifi công cộng tại các địa điểm quan trọng trong xã tùy thuộc điều kiện (như tại UBND xã, nhà văn hoá, các điểm du lịch,...).	- Trương Công Ba	
4.6	Có hệ thống Camera an ninh được kết nối đến UBND xã hoặc công an xã để quản lý và giám sát	- Bùi Trung Đức	
4.7	Hệ thống đài truyền thanh có ứng dụng viễn thông - CNTT	- Trương Công Ba - Trương Thị Anh	
4.8	Điểm cung cấp dịch vụ bưu chính, viễn thông tại xã (nếu có) trở thành điểm tư vấn, hỗ trợ, triển khai các dịch vụ chuyển đổi số	- Trương Công Ba	

